

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2810/SNV-CCVC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 7 năm 2021

V/v báo cáo số lượng, cơ cấu và đề xuất chỉ tiêu nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở - ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân quận - huyện và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và các Thông tư của Bộ quản lý chuyên ngành,

Để có cơ sở xây dựng Đề án tổ chức thi hoặc xét nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2021 (sau đây gọi chung là *nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức tương đương chuyên viên năm 2021*) trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt,

Sở Nội vụ đề nghị các Sở - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức rà soát, thẩm định, báo cáo số lượng cơ cấu, đề xuất chỉ tiêu dự thi và lập danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi hoặc xét nâng ngạch, thăng hạng tương đương chuyên viên năm 2021, gồm cả các trường hợp đã cử tham dự thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2020 nhưng chưa được thi hoặc xét (*chi tiết theo các Phụ lục báo cáo đính kèm*), trong đó lưu ý:

1. Về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi

- Cơ quan quản lý công chức, viên chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức, viên chức¹ được cử tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

- Đối với thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên và từ ngạch kế toán viên trung cấp lên ngạch kế toán viên, chỉ cử viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của đơn vị sự nghiệp công lập đăng ký dự thi.

2. Về trình độ tin học, ngoại ngữ:

- Trường hợp công chức, viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của ngạch, chức danh nghề nghiệp dự thi thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Trường hợp trong quy định của Bộ quản lý chuyên ngành về tiêu chuẩn, điều kiện của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức không yêu cầu chứng chỉ ngoại ngữ, tin học² thì người đăng ký dự thi không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

3. Về thời gian giữ ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Trường hợp công chức, viên chức trước khi được tuyển dụng hoặc được tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí có yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp (nếu thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan có thẩm quyền tính làm căn cứ xếp lương ở ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ thì được tính là tương đương với ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ.

- Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức dưới liền kề so với ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

¹ Thực hiện theo quy định về mã số, điều kiện, tiêu chuẩn của Chính phủ, các Bộ quản lý chuyên ngành.

² Thông tư số 2/2021/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT và 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Về các phụ lục đính kèm Công văn

a) Đối với phụ lục cơ cấu ngạch công chức cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức (Phụ lục 01, 02): Cần đảm bảo nguyên tắc tổng số lượng công chức, viên chức hiện có và chỉ tiêu đăng ký dự thi không vượt quá nhu cầu cần có theo yêu cầu của vị trí việc làm ở từng ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức đăng ký dự thi.

b) Đối với phụ lục danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện dự thi (Phụ lục 03, 04):

- Danh sách phải đảm bảo đầy đủ thông tin về điều kiện, tiêu chuẩn của ngạch, chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét theo quy định của Bộ quản lý chuyên ngành. Trường hợp ô thông tin bị bỏ trống xem như công chức, viên chức không đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi.

- Công chức, viên chức phải được bổ nhiệm ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định về mã số, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện hành. Trường hợp công chức, viên chức vẫn còn giữ mã số ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức (quy định tại các văn bản đã hết hiệu lực thi hành) sẽ không đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi hoặc xét nâng ngạch, thăng hạng.

Công văn báo cáo cơ cấu, đăng ký chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức tương đương chuyên viên năm 2021³ và danh sách công chức đầu mối phụ trách⁴ đề nghị gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 10 tháng 8 năm 2021** để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Các trường hợp không có văn bản phản hồi hoặc gửi Công văn đề nghị sau thời gian nêu trên, Sở Nội vụ sẽ không tổng hợp và xem như cơ quan, đơn vị không có nhu cầu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.CCVC, V.*lm*



Lâm Hùng Tấn

³ Đồng thời nhập thông tin trực tiếp vào các phụ lục theo đường link gửi qua hộp thư điện tử của đơn vị.

⁴ Gồm: Họ và tên, chức vụ, đơn vị, số điện thoại, địa chỉ email.



SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC HIỆN CÓ VÀ
SỐ LƯỢNG CÔNG CHỨC CÒN THIẾU ỨNG VỚI NGẠCH DỰ THI THEO YÊU CẦU CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tên ngạch	Số lượng công chức hiện có				Nhu cầu bố trí theo vị trí việc làm				Đăng ký chỉ tiêu năng ngạch		Số công chức đủ điều kiện dự thi	
			CVCC và tương đương	CVC và tương đương	CS và tương đương	Nhân viên	CVCC và tương đương	CVC và tương đương	CS và tương đương	Nhân viên	CVCC và tương đương	CVC và tương đương	CVCC và tương đương	CVC và tương đương
1		Chuyên viên												
2		Thanh tra viên												
3		Kiểm lâm viên												
4		Kế toán viên												

Người lập biểu

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HIỆN CÓ
VÀ ĐỀ XUẤT SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC THĂNG HẠNG THEO YÊU CẦU VỊ TRÍ VIỆC LÀM

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tên chức danh nghề nghiệp	Số lượng viên chức hiện có				Đề xuất chỉ tiêu thăng hạng			Số viên chức đủ điều kiện thăng hạng		
			Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng I	Hạng II	Hạng III
1		Hành chính										
2		Giáo dục và Đào tạo										
3		Tài nguyên và môi trường										
4		Văn hóa và thể thao										
5		Y tế										
6		...										

Người lập biểu

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI NÂNG NGẠCH
TỪ NGẠCH NHÂN VIÊN, CÁN SỰ VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
							Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
I	LĨNH VỰC NỘI VỤ (HÀNH CHÍNH, VĂN THƯ, LƯU TRỮ)															
II	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (KẾ TOÁN)															
III	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN															
IV	LĨNH VỰC THANH TRA															

Người lập biểu

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

* Ghi số tháng giữ ngạch (và tương đương)

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI HOẶC XÉT
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
							Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
I	LĨNH VỰC NỘI VỤ (HÀNH CHÍNH, VĂN THƯ, LƯU TRỮ)***															
II	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO															
III	Y TẾ															
IV	VĂN HÓA VÀ THỂ THAO															
...																

Người lập biểu

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

* Ghi số tháng giữ CDNN (và tương đương)

